

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2017/DS-ST

Ngày: 26-9-2017

“Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH TỈNH CÀ MAU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoài Hận.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông Châu Hoàng Huy;
 2. Ông Nguyễn Công Đoàn.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Như Ý, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Duy Lễ – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 72/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2017 về việc *“tranh chấp hợp đồng vay tài sản”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2017/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 111/2017/QĐST-DS ngày 07 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree Tower, số 9, Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật ông Lô Bằng G – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Hiền T

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà T, số 144, Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo văn bản ủy quyền số 10/UQ-QTRR.17 ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V).

Người được ủy quyền: Ông Đặng Văn V, sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: G1-55, đường số 7, KDC Phú An, phường Phú Thù, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

(Theo văn bản ủy quyền không số /UQTT-QTRR.17 ngày 13 tháng 6 năm 2017)

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 7, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng V trình bày: Vào ngày 16 tháng 9 năm 2015, Ông Nguyễn Thanh V có ký hợp đồng tín dụng số 20150916-110001-0017 với Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V vay số tiền 18.820.358 đồng, lãi suất thỏa thuận là 4,59%/tháng để tiêu dùng, thời hạn vay là 24 tháng. Theo thỏa thuận tại hợp đồng thì ông V có nghĩa vụ trả gốc và lãi với số tiền 32.233.000 đồng, 23 tháng đầu trả mỗi tháng 1.311.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.080.000 đồng, thời hạn trả vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01 tháng 11 năm 2015. Sau khi vay ông V trả được 04 tháng với số tiền 6.555.000 đồng, từ ngày 26 tháng 4 năm 2016 đến nay ông V không trả tiền. Do đó Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V yêu cầu Tòa án buộc ông V trả toàn bộ số tiền gốc và lãi là 23.993.053 đồng.

* Đối với Ông Nguyễn Thanh V, Tòa án nhân dân huyện U Minh đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng ông V vắng mặt không lý do.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau trình bày quan điểm: Từ khi thụ lý đến ngày đưa vụ án ra xét xử và mở phiên tòa Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử và các đương sự đã thực hiện theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V về việc buộc ông V trả số tiền gốc. Đối với số tiền lãi đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005 để điều chỉnh lãi suất cho vay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu Ông Nguyễn Thanh V trả tiền vay. Xét đây là quan hệ tranh chấp dân sự về việc “*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa ông V vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông V.

2. Về nội dung:

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V yêu cầu Tòa án buộc ông V trả cho Ngân hàng V số tiền gốc và lãi là 23.993.053 đồng. Đối với ông V Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia hòa giải và xét xử nhưng ông V vắng mặt không có lý do nên ông phải gánh chịu mọi thiệt hại. Xét thấy việc ông V vay tiền của Ngân hàng V là có thật thể hiện tại hợp đồng 20150916-110001-0017 giữa ông V với Ngân hàng V, số tiền vay là 18.820.358 đồng, lãi suất thỏa thuận là 4,59%/tháng, thời hạn vay là 24 tháng. Tuy nhiên, ông V vay tiền sử dụng vào mục đích tiêu dùng cá nhân không sử dụng vào mục đích kinh doanh thu lợi nhuận nên hợp đồng giữa Ngân hàng V với ông V là hợp đồng vay tài sản thông thường. Theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng quy định “*Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật*”. Áp dụng điều luật đã viện dẫn thì yêu cầu của Ngân hàng V là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, buộc ông V có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền gốc và lãi tổng cộng là 23.993.053 đồng.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng V buộc ông V trả số tiền gốc cho Ngân hàng V là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận, còn đối với đề nghị Hội đồng xét xử điều chỉnh lãi suất do Ngân hàng V với ông V thỏa thuận là trái với quy định tại Điều 476 Bộ luật dân sự. Xét thấy sự thỏa thuận về lãi suất giữa Ngân hàng V với ông V là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Do đó, Hội đồng xét xử không điều chỉnh lãi suất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch ông V phải nộp 1.199.500 đồng, Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V không phải nộp án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng: Điều 26 Nghị quyết số 236/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án.

* Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V đối với Ông Nguyễn Thanh V.

Buộc Ông Nguyễn Thanh V trả Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền là 23.993.053đ (Hai mươi ba triệu chín trăm chín mươi ba nghìn không trăm năm mươi ba đồng), trong đó số tiền gốc là 16.714.327 đồng, số tiền lãi là 7.278.726 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất

cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch Ông Nguyễn Thanh V phải nộp 1.199.500đ (một triệu một trăm chín mươi chín nghìn năm trăm đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh khi án có hiệu lực pháp luật.

Án phí dân sự có giá ngạch Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V không phải nộp. Ngày 06 tháng 6 năm 2017 Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V đã dự nộp 590.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011416 được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng Ông Nguyễn Thanh V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Hận